

CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 115/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 6 ... Ngày: ... 08/12 ...

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao của doanh nghiệp nhà nước.

Chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước phải do cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại các Điều 8, Điều 9, Điều 22 và Điều 23 Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Nghị định bao gồm:

1. Doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện theo ủy quyền tại doanh nghiệp.

2. Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

3. Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước, công ty mẹ của tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - công ty con đầu tư vào doanh nghiệp mà công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi tắt là Bộ quản lý ngành), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), các tổ chức, cá nhân có liên quan đến giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Chiến lược được giao của doanh nghiệp” được hiểu là chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển thực hiện trong giai đoạn 10 năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. “Kế hoạch được giao của doanh nghiệp” được hiểu là kế hoạch sản xuất, kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm và hằng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. “Giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch” là hoạt động theo dõi thường xuyên, kiểm tra định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất quá trình thực hiện chiến lược và kế hoạch của doanh nghiệp.

4. Công ty mẹ là công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước; công ty mẹ của tổng công ty nhà nước; công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - công ty con mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ GIÁM SÁT, KIỂM TRA VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO CỦA DOANH NGHIỆP MÀ NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

Mục 1

QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO CỦA DOANH NGHIỆP MÀ NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 4. Quyền, trách nhiệm của Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Giám sát thường xuyên việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Trên cơ sở quy định tại Điều 7 Nghị định này, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn chi tiết nội dung giám sát tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Báo cáo tình hình thực hiện chiến lược của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

a) Trước ngày 15 tháng 6 của năm thứ 06 thực hiện chiến lược, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ chiến lược được giao của các doanh nghiệp thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc chiến lược 10 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược được giao của các doanh nghiệp thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

a) Trước ngày 15 tháng 8 năm thứ 03 của kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm được giao của các doanh nghiệp thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm được giao của các doanh nghiệp thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Trước ngày 15 tháng 6 hằng năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao trong năm trước của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

6. Báo cáo gửi đúng thời hạn, nội dung quy định được nêu tại Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều này tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

7. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an: Báo cáo gửi tới Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo chế độ “Mật”.

Điều 5. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Báo cáo tình hình thực hiện chiến lược của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

a) Trước ngày 15 tháng 7 của năm thứ 06 thực hiện chiến lược, báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện giữa kỳ chiến lược được giao của các doanh nghiệp trong phạm vi toàn quốc.

b) Trong vòng 120 ngày kể từ khi kết thúc chiến lược 10 năm, báo cáo Chính phủ về tình hình thực hiện chiến lược được giao của các doanh nghiệp trong phạm vi toàn quốc.

2. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

a) Trước ngày 15 tháng 9 năm thứ 03 của kế hoạch 05 năm, báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện giữa kỳ kế hoạch 05 năm được giao của các doanh nghiệp trong phạm vi toàn quốc.

b) Trong vòng 120 ngày kể từ khi kết thúc kế hoạch 05 năm, báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm được giao của các doanh nghiệp trong phạm vi toàn quốc.

3. Trước ngày 31 tháng 7 hằng năm, báo cáo Chính phủ việc thực hiện kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh được giao trong năm trước của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trong phạm vi toàn quốc.

Điều 6. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty

1. Giám sát thường xuyên việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao của công ty con do công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ.

2. Báo cáo tình hình thực hiện chiến lược.

a) Trước ngày 15 tháng 5 của năm thứ 06 thực hiện chiến lược, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện chiến lược được giao của doanh nghiệp.

b) Trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc chiến lược 10 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược được giao của doanh nghiệp.

3. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm.

a) Trước ngày 15 tháng 7 năm thứ 03 của kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm được giao của doanh nghiệp.

b) Trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc kỳ kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm được giao của doanh nghiệp.

4. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hằng năm.

a) Trước ngày 15 tháng 7 hằng năm, gửi báo cáo ước thực hiện 6 tháng đầu năm và cả năm các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm kế hoạch được giao của doanh nghiệp.

b) Trước ngày 15 tháng 01 hằng năm, gửi báo cáo ước thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch được giao năm trước; báo cáo kế hoạch năm tiếp theo của doanh nghiệp.

c) Trước ngày 15 tháng 5 hằng năm, gửi báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao năm trước của doanh nghiệp.

5. Báo cáo gửi đúng thời hạn, nội dung quy định được nêu tại Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này tới Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tổng hợp.

6. Trong trường hợp cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu báo cáo đột xuất thì Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo đúng nội dung và đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

Điều 7. Nội dung báo cáo tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. Báo cáo tình hình thực hiện chiến lược gồm có các nội dung chính như sau:

a) Đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao trong chiến lược.

b) Tiến độ và mức độ thực hiện các giải pháp nêu trong chiến lược bao gồm cả biện pháp tổ chức thực hiện chiến lược.

c) Đánh giá những hạn chế, sai phạm, nguyên nhân của việc không thực hiện hoặc thực hiện không tốt chiến lược.

d) Trách nhiệm của các đối tượng được nêu tại Điều 2 Nghị định này trong việc tổ chức thực hiện chiến lược.

đ) Xây dựng giải pháp tiếp theo để hoàn thành mục tiêu trong chiến lược.

2. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch có nội dung chính như sau:

a) Tình hình thực hiện các mục tiêu chính của kế hoạch: doanh thu; lợi nhuận; nộp ngân sách; sản lượng sản phẩm chủ yếu (áp dụng đối với doanh nghiệp sản xuất).

b) Tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao: nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, công ích.

c) Tình hình thực hiện các ngành, nghề kinh doanh được giao.